

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VÀ DU LỊCH HOÀNG MINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VÀ DU LỊCH HOÀNG MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOANG MINH TOURISM AND GENERAL TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HOANG MINH TOGE., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108001993

3. Ngày thành lập: 25/09/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Vạn Điểm, Xã Vạn Điểm, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.33605109

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
2.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Khách sạn Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
3.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
4.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
5.	Vận tải hành khách đường bộ khác - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định. - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô	4932
6.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
7.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
9.	Đại lý du lịch	7911(Chính)
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan	5229
11.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa và kinh doanh lữ hành quốc tế	7912

12.	Bán buôn gạo	4631
13.	Bán buôn đồ uống Bán buôn đồ uống có cồn Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ kinh doanh dược phẩm) Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
16.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Bán lẻ trong siêu thị	4719
17.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
18.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
19.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
20.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
22.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
23.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

24.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
25.	Bán buôn thực phẩm Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn chè Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
27.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663
29.	Tái chế phế liệu	3830

6. Vốn điều lệ: 6.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM NHẤT MINH	Thôn Vạn Diêm, Xã Vạn Diêm, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	136.000	1.360.000.000	20,000	017208223	
			Tổng số	136.000	1.360.000.000	20,000		
2	NGUYỄN THỊ THƠM	Thôn Vạn Diêm, Xã Vạn Diêm, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	204.000	2.040.000.000	30,000	001175001638	
			Tổng số	204.000	2.040.000.000	30,000		
3	NGUYỄN THỊ VUI	Số 4, ngõ 528 đường Láng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	204.000	2.040.000.000	30,000	001150003590	
			Tổng số	204.000	2.040.000.000	30,000		
4	NGUYỄN VĂN TUẤN	Thôn Tảo Khê, Xã Tảo Dương Văn, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	136.000	1.360.000.000	20,000	112150159	
			Tổng số	136.000	1.360.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THƠM

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 13/04/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001175001638

Ngày cấp: 03/07/2014

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Vạn Điểm, Xã Vạn Điểm, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Vạn Điểm, Xã Vạn Điểm, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội